

Số: 2278/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng,
thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư
trên địa bàn Thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Kế hoạch phối hợp số 856/KH-BTP-BVHTTDL-BTTUBTWMTTQVN ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tư pháp – Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, khu dân cư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1195/TTr-STP ngày 07 tháng 5 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các sở; Thủ trưởng ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng CP, Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- VPUB: CVP, PCVP Nguyễn Văn Hoạt;
- Các Phòng TH, NC;
- TT TH-Công báo, Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



KẾ HOẠCH

Khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2278 /QĐ-UBND

Ngày 24 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Thực hiện Kế hoạch phối hợp số 856/KH-BTP-BVHTTDL-BTTUBTWMTTQVN ngày 23/3/2015 của Bộ Tư pháp – Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, khu dân cư, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá đúng thực trạng việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố; chỉ ra những vướng mắc, bất cập, nguyên nhân và những vấn đề mới đặt ra trong công tác này;

- Đánh giá khách quan, toàn diện thực trạng xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước bao gồm: Những kết quả đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, các mô hình hay cần nhân rộng, nội dung kế thừa và phát triển;

- Kịp thời đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, hoàn thiện cơ chế phối hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật, giữ gìn các giá trị truyền thống văn hóa, phát huy vai trò tự quản tại cộng đồng dân cư.

2. Yêu cầu

Việc khảo sát, đánh giá phải bao quát, toàn diện, phản ánh đúng thực tế khách quan, chú trọng phân tích, đánh giá những vướng mắc, bất cập, nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục. Xác định, phân công nhiệm vụ các sở,

ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, kịp thời, đúng tiến độ, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.

II. NỘI DUNG CỦA HOẠT ĐỘNG KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ:

1. Thực trạng các quy định của pháp luật, chính sách về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố; chỉ ra những vướng mắc, bất cập, nguyên nhân và những vấn đề mới đặt ra trong công tác này.

2. Thực trạng xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước bao gồm: Những kết quả đạt được, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, các mô hình hay cần nhân rộng, nội dung cần kế thừa và phát triển.

3. Đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật, chính sách về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, hoàn thiện cơ chế phối hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư, góp phần hỗ trợ công tác xây dựng và thi hành pháp luật, giữ gìn các giá trị truyền thống văn hóa, phát huy vai trò tự quản tại cộng đồng dân cư.

4. Thời gian tổng hợp, thống kê số liệu tính từ năm 1998 đến hết năm 2014.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức đánh giá tình hình thi hành pháp luật, thực trạng xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và những vấn đề đặt ra tại địa phương theo nội dung tại Mục II của Kế hoạch này.

- *Thời gian:* Trước ngày 30/6/2015.

- Báo cáo đánh giá thực trạng thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương; lập Danh mục kết quả rà soát tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước (*theo Đề cương và Phụ lục kèm Kế hoạch*) gửi Sở Tư pháp bằng văn bản và qua địa chỉ **Email: Nguyenanhminh_sotp@hanoi.gov.vn** để tổng hợp trước ngày 10/7/2015.

b) Gửi 01 bản hương ước, quy ước có giá trị, thể hiện tính đặc thù tại địa phương về Sở Tư pháp trước ngày 10/7/2015.

2. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức

khảo sát đánh giá thực trạng thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn Thành phố thông qua các buổi tọa đàm.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND Thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của Đoàn khảo sát do Bộ Tư pháp chủ trì về khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; thực trạng xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn Thành phố và những vấn đề mới đặt ra trong công tác này.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Báo cáo đánh giá thực trạng thực hiện hương ước, quy ước của UBND Thành phố gửi Bộ Tư pháp trước **ngày 30/7/2015**.

d) Rà soát và gửi 10 bản hương ước, quy ước có giá trị, thể hiện tính đặc thù của địa phương về Bộ Tư pháp trước **ngày 30/7/2015**.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí để tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố đánh giá tình hình thi hành pháp luật, thực trạng xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và những vấn đề đặt ra trên địa bàn Thành phố.

Báo cáo đánh giá thực trạng thực hiện hương ước, quy ước trong phạm vi, nhiệm vụ được giao gửi Sở Tư pháp theo nội dung, thời gian quy định tại điểm a, Khoản 1, Mục III của Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của Đoàn khảo sát do Bộ Tư pháp chủ trì.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố:

- Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng và thực hiện hương ước trên địa bàn Thành phố; - Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu của Đoàn khảo sát do Bộ Tư pháp chủ trì;

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các quận, huyện, thị xã phối hợp với UBND cùng cấp trong việc đánh giá tình hình xây dựng và thực hiện hương ước trên địa bàn.

5. Sở Tài chính:

Đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này trên cơ sở dự toán của Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan; hướng dẫn chế độ chi và thanh quyết toán theo đúng quy định.

UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN.
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Le Hồng Sơn

www.LuatVietnam.vn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, khu dân cư

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3378/QĐ-UBND** ngày **21** tháng 5 năm 2015
của UBND Thành phố

*Kế hoạch khảo sát, đánh giá tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước
của làng, thôn, khu dân cư trên địa bàn Thành phố*

I. ĐÁNH GIÁ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH VỀ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC.

1. Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh trực tiếp về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Pháp lệnh số 34/2007/PL-UB TVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

- Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;

- Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN ngày 31/3/2000 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của làng, bản, thôn, ấp, cụm dân cư;

- Thông tư liên tịch số 04/2001/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBMTTQVN-UBQGDSKHHGD ngày 09/7/2001 của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa Thông tin, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban quốc gia Dân số Kế hoạch hóa gia đình hướng dẫn bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBTUMTTQVN;

- Thông tư 70/2007/TT-BNN ngày 01/08/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện quy ước bảo vệ và phát triển rừng tại cộng đồng dân cư thôn.

- Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân địa phương ban hành về việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

2. Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

- Quyết định 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 06/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020;

- Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

- Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

- Các văn bản hướng dẫn về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của các Bộ, ngành (ví dụ: Công văn số 3349/BVHTTDL-GĐ ngày 13/9/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn tiêu chí, điều kiện lựa chọn danh sách các xã tham gia thực hiện mô hình xây dựng, sửa đổi quy ước, hương ước đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới;...).

3. Nội dung đánh giá:

Việc đánh giá các văn bản quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước cần được căn cứ vào tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp thực tiễn của văn bản đó với hệ thống pháp luật; nêu những quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp, những vấn đề phát sinh chưa được pháp luật điều chỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC.

1. Sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương và nhận thức của cộng đồng dân cư, người dân đối với việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra; sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng; cơ chế phối hợp của cơ quan có thẩm quyền trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

- Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định cụ thể việc quản lý nhà nước và định hướng nội dung hương ước, quy ước.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước (nêu rõ các văn bản đã được ban hành).

- Quan hệ phối hợp giữa cơ quan Tư pháp với cơ quan Văn hóa, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp trong xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Hoạt động theo dõi, kiểm tra; tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

3. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện hương ước, quy ước:

a) Tình hình xây dựng hương ước, quy ước.

- Tổng số hương ước, quy ước được ban hành (nêu rõ số lượng làng, thôn, khu dân cư đã xây dựng hương ước, quy ước; số lượng hương ước, quy ước đã được phê duyệt, số lượng hương ước, quy ước chưa được phê duyệt và lý do chưa được phê duyệt).

- Nội dung và hình thức thể hiện của hương ước, quy ước (*nội dung chủ yếu của hương ước, quy ước; có đảm bảo các yêu cầu về nội dung và hình thức của hương ước, quy ước theo Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BVHTT- BTTUBTUMTTQVN; có sự sao chép quy định của pháp luật, của hương ước, quy ước mẫu không?; có phù hợp với truyền thống, phong tục và bản sắc của địa phương không? có đưa ra những quy định trái pháp luật không? ...*)

- Việc tuân thủ thủ tục soạn thảo, thông qua, phê duyệt hương ước, quy ước.

- Sửa đổi, bổ sung các bản hương ước, quy ước (*nêu rõ số lượng hương ước, quy ước được sửa đổi, bổ sung; số lượng hương ước, quy ước được ban hành mới sau các đợt rà soát; kết quả thí điểm sửa đổi hương ước, quy ước đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới theo Công văn số 3349/BVHTTDL-GĐ ngày 13/9/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*).

b) Tình hình thực hiện hương ước, quy ước.

- Việc niêm yết, phổ biến hương ước, quy ước đã được phê duyệt đến từng thành viên trong cộng đồng dân cư; việc tổ chức thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn; mức độ chấp hành, thực hiện của người dân đối với quy định được đề ra trong các bản hương ước, quy ước;

- Kiểm tra, kiểm điểm việc thực hiện hương ước, quy ước hàng năm (*nêu rõ những vấn đề phát hiện được qua kiểm tra từ thực tiễn thực hiện hương ước, quy ước của địa phương*);

- Việc lồng ghép xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các phong trào, cuộc vận động khác do Trung ương và địa phương phát động.

- Các điều kiện đảm bảo cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước (*bố trí cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ này; kinh phí của địa phương dành cho việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước*).

4. Giới thiệu các mô hình điển hình của địa phương trong việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC.

Từ kết quả đánh giá thực trạng, rút ra nhận xét, đánh giá chung theo các nội dung sau:

1. Hiệu quả đạt được (chú ý đánh giá vai trò, tác động, sự cần thiết của việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân ở địa phương; trong xây dựng, tổ chức các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư).

2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

3. Bài học kinh nghiệm, những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về hoàn thiện thể chế (nội dung, hình thức thể hiện của hương ước, quy ước, thủ tục, thẩm quyền soạn thảo, thông qua, phê duyệt, tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước...);
2. Về trách nhiệm quản lý nhà nước, cơ chế phối hợp trong triển khai thực hiện;
3. Về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; các điều kiện đảm bảo;
4. Về sự phù hợp, hiệu quả/không phù hợp, không hiệu quả của việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn dựa theo phong tục, tập quán, lối sống; đặc điểm địa hình, điều kiện kinh tế xã hội,